

Điều khoản tham chiếu

Terms of Reference

Bên mời quan tâm

Purchaser: Fauna & Flora International Vietnam Programme

Tên Dự án Project: Dự án Bảo tồn đa dạng sinh học tại Kon Plông
Biodiversity Conservation Project in Kon Plong

Tên gói tư vấn Name of Package:

Yellow-cheeked gibbons and grey-shanked douc langurs research by a local consultant

Số hiệu gói tư vấn consultant *reference number*:

Hạn nộp hồ sơ *Submission Deadline*: 17.30, 19/4/2024 April 19th, 2024 17:30

ĐỀ CƯƠNG THAM CHIẾU (TOR) TUYỂN TƯ VẤN

NGHIÊN CỨU CƠ BẢN VỀ CHÀ VÁ CHÂN XÁM VÀ VƯỢN MÁ VÀNG TRUNG BỘ VỚI SỰ THAM GIA CỦA CỘNG ĐỒNG

SCOPE OF CONSULTANCY WORK

Yellow-cheeked gibbons and grey-shanked douc langurs research by a local consultant

Thời hạn/ Timeline: Từ 1/4/2024-30/6/2024 / From April to June 2024

Địa điểm/ Location: Huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum / Kon Plong Kon Tum province

Báo cáo cho/Reporting to: Giám đốc Chương trình/Quản lý chương trình, Điều phối viên đa dạng sinh học, Quản lý Dự án / Country Director, Country Programme Manager, Biodiversity Coordinator, Project Manager.

I. Bối cảnh (Background)

Trong khuôn khổ Dự án Bảo tồn đa dạng sinh học rừng Kon Plông. Fauna & Flora đang cùng phối hợp với các đối tác địa phương bao gồm Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Chi cục Kiểm lâm, Hạt Kiểm lâm và UBND huyện Kon Plông cùng với các đơn vị chủ rừng như Ban QLDPH Thạch Nham, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plông triển khai các hoạt động nhằm giảm thiểu các tác động tiêu cực đến 2 loài nguy cấp quý hiếm là Chà vá chân xám và Vượn má vàng trung bộ và một số các loài nguy cấp, quý hiếm khác. *This project is focused on biodiversity conservation in Kon Plong district. Fauna & Flora is working with local partners including DARD, FPD, DPC, as well as forestry companies including Thạch Nham PF and Kon Plong company to implement the activities to reduce threats to grey-shanked douc (Pygathrix cinerea - GSD) and yellow-cheeked gibbon (YCG) alongside other species.*

Từ báo cáo Đa dạng sinh học năm 2020 của Fauna & Flora thì khu rừng Kon Plông có 955 loài thú, chim, lưỡng cư, bò sát và thực vật hiện đã được ghi nhận tại Kon Plông, bao gồm 29 loài bị đe dọa tuyệt chủng trong sách đỏ của IUCN và 79 loài được bảo vệ cấp quốc gia theo Nghị định 06/2019/NĐ-CP. Danh sách các loài quan trọng cho bảo tồn và xếp hạng của chúng trong Danh lục đỏ IUCN 20201 bao gồm: Chà vá chân xám (Cực kỳ nguy cấp), Vượn má vàng Trung Bộ (Nguy cấp), Gấu ngựa Ursus thibetanus (Sắp nguy cấp), Cầy vằn bắc Chrotogale owstoni (Nguy cấp), Cu li nhỏ (Nycticebus pygmaeus) (Nguy cấp), Rái cá vuốt bé Aonyx cinereus (Sắp nguy cấp), Trĩ sao Rheinardia ocellata (Sắp nguy cấp), Khướu Ngọc Linh Trochalopteron ngoclinense (Nguy cấp) và Hồng Hoàng Buceros bicornis (Sắp nguy cấp). Khu rừng Kon Plông cần kết nối trong và ngoài khu vực để tạo thành hành lang sinh cảnh cho các loài di chuyển từ phía Bắc xuống phía Nam nối các khu bảo tồn Song Thanh, Ngọc Linh và Kon Ka Kinh, Kon Chu Răng Gia Lai. *Based on biodiversity reports from Fauna & Flora in 2020, Kon Plong forest has 955 mammal species as well as a variety of herpetofauna species, bird, and plant species, including 29 species listed on the IUCN Red List and 79 species on a nationally protected list of species in Decree 06/2019/NĐ-CP. Species belonging to the IUCN Red List are grey-shanked douc langur (CR), yellow-cheeked gibbon (EN), Ursus thibetanus (VU), Chrotogale owstoni (EN), Nycticebus pygmaeus (EN), Aonyx cinereus (EN), Rheinardia ocellata (VU), Trochalopteron ngoclinense (EN), Buceros bicornis (VU). Kon Plong forest requires connected habitats for species to move from North to South between Song Thanh NR, Ngọc Linh NR, Kon Ka Kinh NR and Kon Chu Răng Gia Lai NR.*

Đề cương tham chiếu này nhằm tìm kiếm tư vấn địa phương để thực hiện các hoạt động gồm: i) Giám sát loài Chà vá chân xám và vượn má vàng trung bộ; ii) Xây dựng mô hình dữ liệu và cập nhật thông tin trên phần mềm SMART liên quan đến loài và những loài khác trong quá trình thực hiện giám sát. iii) Xây dựng tổ giám sát cộng đồng và chia sẻ kinh nghiệm để tổ cộng đồng thực hiện hoạt động giám sát tiếp theo sau khi Dự án hỗ trợ. *This TOR is seeking a consultant team to implement the following activities: i) Implement monitoring GSD and YCG in Kon Plong; ii) Develop SMART model and database for biodiversity monitoring; iii) Build capacity for communities groups to continue conducting and improving monitoring after the project.*

II. Mục tiêu (Purpose and objectives)

¹ IUCN 2020. *The IUCN Red List of Threatened Species. Version 2020-1*. <https://www.iucnredlist.org>. Downloaded on 19 March 2020.

- Tiến hành điều tra Chà vá chân xám, vượn má vàng trung bộ và một số loài thực vật nguy cấp, quý hiếm ở một số điểm bổ sung cho khu vực rừng Kon Plông; Implement research on GSD and YCG by researchers in Kon Plong.
- Thu thập thông tin về tập tính sinh sống của 2 loài Chà vá chân xám, vượn má vàng trung bộ và một số loài thực vật quý hiếm để có thông tin cho việc xây dựng kế hoạch bảo tồn và phát triển du lịch của thôn; Collection of information about habitat of GSD and YCG and some other rare species to inform conservation plan.
- Thu thập kiến thức bản địa của cộng đồng về cách quản lý và bảo vệ tài nguyên rừng bao gồm CVCX và các loài động vật, thực vật nguy cấp khác Examine community knowledge about management and protection of natural resources include GSD, YSD, endemic plants, and other wildlife .
- Sử dụng mô hình giám sát CVCX để cập nhật dữ liệu giám sát và xuất báo cáo hàng tháng kết quả giám sát. Using the SMART model which making from specialist of Fauna & Flora
- Thảo luận với cộng đồng về các giải pháp bảo tồn các loài quý hiếm dựa vào cộng đồng; đảm bảo tài chính cho hoạt động bảo tồn dựa vào cộng đồng từ du lịch; Discussion with communities about protection of GSD and YCG using finances from ecotourism for community based conservation
- Hỗ trợ cộng đồng thiết kế tuyến quan sát để phục vụ cho khách du lịch muốn trải nghiệm. Xây dựng cơ chế chia sẻ lợi ích và bảo tồn thông qua hoạt động quan sát vượn và Chà vá chân xám, các loài chim kết hợp bảo tồn tài nguyên thiên nhiên dựa vào cộng đồng. Work with communities to develop a plan for ecotourism based on bird watching, GSD spotting, and hearing calls of YCG alongside the development of a mechanism for benefit sharing and conservation of species by communities.
- Địa điểm giám sát: 1) khu vực thôn Đăk Tăng quần thể má vàng trung bộ; 2) Giám sát chà vá chân xám tại khu vực núi Ngọc Bốc tại đầu nguồn nước thôn Đăk Tăng (giáp các xã Đăk Ring, Măng Cành, Ngọc Tem); 3) Giám sát Chà vá chân xám và vượn má vàng trung bộ tại khu rừng thôn Vi Rơ Ngheo xã Đăk Tăng. Local monitoring points: 1. At Dak Tang village (YCG); 2. Ngọc Boc mountain (GSD); 3. Vi Ro Ngheo village Đăk Tăng commune (GSD and YCG).

III. Mô tả nhiệm vụ của tư vấn (Tasks of consultant team)

Với sự hỗ trợ của Quản lý chương trình và Điều phối viên đa dạng sinh học, quản lý dự án FAUNA & FLORA tại Kon Tum and Quang Ngai, Tư vấn sẽ thực hiện một số nội dung công việc như sau: *With support of Programme Manager, Biodiversity Coordinator, and the Project Manager in Kon Tum and Quang Ngai, the consultant team will conduct the following activities below:*

- 1.1 Làm việc với đội kỹ thuật để hiểu về các yêu cầu dữ liệu cần thu thập và xây dựng kế hoạch giám sát hàng tháng các loài Chà vá chân xám, vượn má vàng trung bộ /Work with Fauna & Flora technical staff to understand data collection needs and build on monthly plans for the GSD and YCG monitoring ô;
- 1.2 Tiến hành quan sát và thu thập dữ liệu tại hiện trường Oversee the monthly data collection in the field;
- 1.3 Đảm bảo các dữ liệu được thu thập, chính xác cao, đáp ứng các mục tiêu đã thỏa thuận và thừa nhận đúng bất kỳ sự không chắc chắn nào trong dữ liệu Ensure that the data collected, is highly accurate, meets with agreed objectives, and properly acknowledges any uncertainties in the data;
- 1.4 Giải quyết mọi vấn đề hậu cần và kỹ thuật xảy ra tại hiện trường một cách kịp thời, đảm bảo việc thu thập dữ liệu được duy trì với chất lượng cao; Address any logistical and technical problems that occur in the field in a timely manner, ensuring the data collection is maintained with high quality;
- 1.5 Tiến hành làm sạch/chuẩn hóa dữ liệu trước khi nộp cho đội ngũ kỹ thuật tại Kon Tum và Hà Nội Carry out cleaning/standardisation of the data before submitting to the technical team in Kon Tum anh Ha Noi
- 1.6 Thường xuyên liên lạc với chuyên gia kỹ thuật và quản lý dự án để cập nhật tiến độ công việc triển khai Stay in regular contact with Fauna & Flora technical staff and project managers on progress.;
- 1.7 Thu thập dữ liệu sẽ bao gồm ít nhất đảm bảo các tiêu chí sau: từ bình minh đến hoàng hôn theo các nhóm Vượn cần quan sát; Thành phần nhóm (tức là xác định số lượng cá thể đực, cái, cá thể trưởng thành, vị thành niên và trẻ sơ sinh) nếu có thể; Vị trí GPS chính xác của các nhóm vượn cho mỗi 50m di chuyển. Thông tin đặc biệt về việc thức ăn, hành vi và tương tác giữa / nội bộ cụ thể với dữ liệu GPS cụ

thể Tuy nhiên, dữ liệu cụ thể được thu thập sẽ được cập nhật liên tục tùy thuộc vào nhu cầu của Fauna & Flora Data collection will include, at least meet the following criteria: • Dawn-to-dusk following of focal gibbon groups; • Group composition (i.e. identifying the number of males, females, sub-adults, juveniles and infants), if possible; • Accurate GPS locations of gibbon groups for every 50m of movement; • Ad-hoc information on feeding, behaviour and inter-/intra-specific interactions with specific GPS data However, the specific data collected will be continually updated depending on the needs of Fauna & Flora;

1.8 Báo cáo giám sát vượn má vàng và chà vá chân xám sẽ được yêu cầu cung cấp chính xác theo mẫu của Fauna & Flora Monthly YCG/GSD monitoring data with all required data filled out accurately in the form provided by Fauna & Flora báo cáo giám sát vượn má vàng và chà vá chân xám sẽ được yêu cầu cung cấp chính xác theo mẫu của Fauna & Flora;

1.9 Huy động sự tham gia của cộng đồng trong hoạt động giám sát và xây dựng cơ chế chia sẻ lợi ích trong việc sử dụng nguồn thu từ hoạt động du lịch cho công tác bảo tồn Mobilize communities participate monitoring GSD/YCG and working together to develop a mechanism sharing benefit for conservation species in communities..

IV. Thời gian và sản phẩm đầu ra (Time and deliverables)

Thời gian thực hiện nhiệm vụ trong vòng 3 tháng sau khi ký hợp đồng (từ tháng 4 đến tháng 6/2024)/The assignment shall be completed within three months after contract signing (from april to June, 2024).

STT.	Nội dung công việc /Activities	Số ngày làm việc/ Working days	Sản phẩm đầu ra/ out put
1	Làm việc với cán bộ dự án FAUNA & FLORA thống nhất hoạt động tư vấn, phát triển kế hoạch và công cụ cho khảo sát; Meeting with Fauna & Flora to develop work plan and implementation tools	1 ngày sau khi ký hợp đồng (Contract signed within a day)	Bản kế hoạch chi tiết bằng tiếng Việt, tiếng Anh. Digital copy in Microsoft Word, by email in both English and Vietnamese
2	Hoàn chỉnh chương trình khảo sát Final detail planning	1 ngày (a day)	chương trình giám sát chi tiết/ detail planning
3	Thực hiện hoạt động ngoài thực địa (bao gồm đi lại)/ Implement in the field	21 ngày (21 days)/month. Total 63 days	Báo cáo giám sát hàng tháng Reporting on researchers basic results Cung cấp dữ liệu và thông tin Provider database and information
4	Hoàn thiện báo cáo hoạt động /Final reporting	3 days	
	Tổng số total	65 ngày/days	

V. Yêu cầu chuyên môn và kinh nghiệm (Required personnel and experience)

1. Có ít nhất bằng Cử nhân/Kỹ sư và có kiến thức và kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực linh trưởng, khoa học thiên nhiên và môi trường, quản lý tài nguyên thiên nhiên, địa lý; nông nghiệp, lâm nghiệp; du lịch sinh thái. Sufficient knowledge and experience with at least a Bachelor's degree in one or more one of

the following fields: primate ecology, natural science, environmental science, natural resource management, geography

2. Có kỹ năng trình bày, giao tiếp và phỏng vấn; lãnh đạo nhóm, hướng dẫn cộng đồng dân tộc thiểu số, khả năng hoàn thành công việc với nhóm và cá nhân. *Excellent presentation, communication & interpersonal skills; Good leadership, ethnic minority coaching skills, Strong ability to work in complex teams and individually;*
3. Đảm bảo chất lượng tốt và kỹ năng quản lý thích ứng; Kinh nghiệm làm việc nhóm mạnh mẽ; *Good quality assurance and adaptive management skills; Strong team work experience;*
4. Quản lý thời gian tốt và kỹ năng quản lý tài chính, chiến lược và kỹ năng giải quyết vấn đề quyết định *Good time management and finance management skills; Strategic thinking; excellent problem solving skills and decision making;*
5. Có kỹ năng về công nghệ phần mềm *Good IT skills (MS)*
6. Ưu tiên tư vấn là người địa phương và có mối quan hệ tốt với cộng đồng thôn tại huyện Kon Plong *Prioritizes local people's understanding of the forest and have relationship with communities in Kon Plong district*

VI. Hỗ trợ hành chính/ Support administrator of Fauna & Flora

Fauna & Flora sẽ hỗ trợ tư vấn: *Fauna & Flora will support in the field below:*

- Thủ tục hành chính để làm việc ở hiện trường và với các đối tác địa phương; *Developing the letter to allow consultants to conduct work in the field;*
- Hỗ trợ chi phí liên quan đến các đi lại và lưu trú trên cơ sở chi phí phát sinh thực tế và định mức của Fauna & Flora. *Supporting costs of project related travel, per diem, and accomodation following cost norms of Fauna & Flora.*

VII. Cách thức nộp hồ sơ/How to apply

Các ứng cử viên quan tâm vui lòng gửi thư quan tâm đến vị trí tuyển dụng và bản tóm tắt quá trình công tác (CV), báo giá và đề xuất kỹ thuật gửi đến Bà Lê Hồng Việt theo địa chỉ email: viet.hong.le@fauna-flora.org chậm nhất trước 17h30 ngày 19/4/2024. Chỉ có những ứng cử viên đáp ứng yêu cầu sẽ được tham gia phỏng vấn. Vui lòng xem thêm thông tin về Fauna & Flora, vui lòng truy cập tại địa chỉ: <http://www.fauna-flora.org/> *Interested candidates are invited to submit curriculum vitae, interest letter, technical and financial proposal, statement of availability in English and Vietnamese to Ms. Le Hong Viet via email viet.hong.le@fauna-flora.org no later than 17h30 PM 19/ 4/ 2024.*

Ứng cử viên gửi đề xuất gồm/The candidates submit:

- Hồ sơ kỹ thuật/tài chính (Sử dụng mẫu đính kèm phụ lục 1) *Technical and Financial proposal (Please use the below templates and information in Annex 1 to structure the proposal)*
- Mô tả tóm tắt quá trình công tác của cá nhân (Phụ lục 2) *Curriculum vitae. (Annex 2)*

Các ứng cử viên sẽ nhận yêu cầu nộp hồ sơ kỹ thuật Dự án/ *Candidates will receive the Project's process design upon request.*

Những ứng cử viên được vào danh sách lựa chọn sẽ được mời tham gia phỏng vấn và đánh giá theo những tiêu chí lựa chọn/ Candidates on the shortlist will be invited for interview and assessed according to the criteria mentioned above.

Chỉ những ứng cử viên được điểm kỹ thuật hơn 70 và điểm tài chính hơn 80 sẽ tham gia phỏng vấn để lựa chọn *Only candidates achieving a technical score of more than 70 will be assessed.*

Phụ lục 1: Đề xuất kỹ thuật/Annex 1: TECHNICAL PROPOSAL

Dịch vụ tư vấn/CONSULTING SERVICES

To: **Fauna & Flora International**
(FAUNA & FLORA-Viet Nam)

Dự án/ Project: **Bảo tồn Chà vá chân xám tại huyện Kon Plong / Grey Shank douc conservation in Kon Plong**

Name of Package:
Bid reference number:

Thông tin về nhóm tư vấn/ *Consultant's information:*

I. Hiểu về Điều khoản giao việc/ *Understand and interpretation of the ToR*

II. Nhiệm vụ và các hoạt động chính/ *Main tasks and activities*

III. Đề xuất kỹ thuật và phương pháp/ *Technical approach and methodology*

Nhiệm vụ/ Task	Phương pháp/ Methodology

IV. Kế hoạch/Work plan

Tư vấn có sử dụng biểu thời gian như mẫu bên dưới/*The consultant can use the schedule of time according to the form below:*

Số/No.	Nhiệm vụ/hoạt động Tasks/ Activities	Biểu thời gian/ Tentative timeline	Số ngày làm việc/ Man-day	Vị trí, địa điểm/ Location	Số ngày đi lại/ Travel day(s)
I	Nhiệm vụ 1 /Task 1				
1			
2			
...			
II	Nhiệm vụ 2/Task 2				
1			
2			
III	Nhiệm vụ 3/Task 3				
1	...				
2	...				

V. Sản phẩm và biểu thời gian/Deliverable and timeline

Số/N o.	Ấn phẩm/ Deliverables	Thời gian/ Timeline
1	Task 1days after signing the contract
2	Task 2days after signing the contract
3	Task 3days after signing the contract

VI. Phân công nhiệm vụ/ Job responsibility

Họ và tên/Quốc tịch	Lĩnh vực chuyên môn	Chức vụ/ Nhiệm vụ được giao	Học vấn/Bằng cấp (năm/tổ chức)	Số năm kinh nghiệm

VII. Đề xuất tài chính/Financial proposal

Xin vui lòng tham khảo định mức của Fauna & Flora ở những trang tiếp theo để tham khảo khi chuẩn bị đề xuất tài chính. Đề xuất tài chính sẽ được đánh giá dựa trên giá đề nghị tốt nhất nó bao gồm tất cả những chi phí liên quan để hoàn thành nhiệm vụ như đã mô tả chi tiết. Xin vui lòng sử dụng excel để dễ dàng tính toán và kiểm tra tài chính. *Please kindly use the cost norms of Fauna & Flora in the last page for reference when preparing the financial proposal. The financial proposal will be evaluate based on the best price offered, including all related costs to conduct this assignment as broken down in the tables below. Please also share these calculations as an Excel file for ease of reference and finance check.*

Bảng 1/Table 1: Gói tài chính/ COST CALCULATION FOR PACKAGE

1. Phí tư vấn/ Consultancy fee	Đơn vị tính/ Unit	Số lượng/ Q'ty	Đơn giá/ Unit price	Tổng số/ Total
1.1 Trưởng nhóm/ Team leader	Day			
Tổng/Sub-Total				
2. Công tác phí và lưu trú/ Allowance & Accommodation				
2.1		...		
2.2		...		
...				
Tổng/ Sub-Total				
3. Đi lại và vận chuyển/ Travel & Transport Cost				
3.1 Vehicle lease/ rent		...		
3.2 Other local transport (short-term, peak)		...		

3.3 Air-tickets		...		
Tổng/ Sub-Total				
4. Chi phí khác/ Other costs				
4.1		...		
4.2		
Tổng/ Sub-Total				
...				
Tổng/ Total				
Thuế/ Local Taxes				
Tổng cộng/ Grand total				

Chính sách chi trả của Fauna & Flora / Fauna & Flora's cost norms for reference:

Tiền ăn hàng ngày Daily allowance:

Mỗi ngày được cung cấp 3 bữa ăn gồm ăn sáng, trưa, tối. Nếu bất kỳ bữa ăn nào đã được cung cấp thì có nghĩa là sẽ giảm trừ tương ứng. *Daily allowance 1 day = 03 breakfast, lunches and dinners. If any meal was provided, it will be deducted from the daily allowance at the rate of 50% for 1 meal.*

Vị trí / Location	Mức hỗ trợ ngày/ Daily allowance (VND)
Thành phố và tỉnh/ Cities and province	280,000
Huyện, xã / District, commune	280,000

If you travel on business, you may claim the cost of reasonable meals and subsistence following benchmark rates above for meals, supported by receipts: • up to 40,000VND for breakfast and up to 120,000VND for lunch or dinner for other trips not in Ninh Thuan and Quang Binh.

Phí di chuyển từ sân bay/ Airport transfer fee:

Chi trả theo thực tế theo bảng dưới đây/ Actual payment or following the norm below:

No.	Airport	Location	Cost norm for one way (from or to airport)
1	Noi Bai	Ha Noi	300,000
2	Vinh	Vinh City	95,000
3	Dong Hoi	Dong Hoi city, Quang Binh province	140,000
4	Phú Bài	Hue City, Thua Thien Hue province	230,000
5	Da Nang	Da Nang city	70,000
6	Chu Lai	Tam Ky, Quang Binh	405,000
7	Lien Khuong	Da Lat city	210,000
8	Tan Son Nhat	Ho Chi Minh city	130,000

Phòng nghỉ/ Accommodation:

Địa điểm/ Location	Tối đa/suất/đêm Maximum rate/pax/night
Thành phố và tỉnh/ Cities and province	350,000 - 700,000

Huyện và xã/District, commune	300,000 - 600,000
Hỗ trợ nếu ở tại nhà bạn bè người quen/ Support if staying at or relative's house friends'shouse	200,000

Di chuyển bằng xe ô tô 100k/15 lit, bằng xe máy của dự án 100km/4 lít và xe thuê hoặc cá nhân là 1.800 VND/km /
Travel by car 100km/15liter • travel by project motorcycle 100km/4liter; Travel by motorcycle (for partners/ counterparts and personal motorbikes): 1,800 VND/km

Tất cả chi phí trên thực địa sẽ được chi trả bởi Fauna & Flora theo chính sách của Fauna & Flora. Việc đi lại không tính vào ngày làm việc. Tất cả các chi phí liên quan đến thực địa hoặc họp, tham vấn gặp gỡ các đối tác địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ sẽ được chi trả theo chính sách của Fauna & Flora được cung cấp thông qua hình thức tạm ứng chi phí hoạt động. *All costs for the field trip shall be covered by FAUNA & FLORA based on FAUNA & FLORA's policy. Travel days will not be counted as working days (unpaid). All costs relating to the field trip or meetings with local partners during this assignment will be covered by FAUNA & FLORA with approval in advance.*

Phụ lục 2 Sơ yếu lý lịch của chuyên gia/Annex 2: Curriculum vitae.

1. **Vị trí đề xuất/Proposed Position** (Chỉ đề xuất 1 tư vấn cho 1 vị trí/only one candidate shall be nominated for each position): _____
2. **Tên chuyên gia/Name of Expert** (Điền đầy đủ họ và tên/Insert full name): _____
3. **Địa chỉ email/Contact email:** _____ **Điện thoại liên hệ/Contact phone No.:** _____
4. Ngày tháng năm sinh/Date of Birth: _____ Quốc tịch/Citizenship: _____
5. Số CMTND (CCCD)/ID card number: _____ Ngày cấp, nơi cấp/Date of Issue, place of issue: _____
6. Địa chỉ nơi cư trú/Residence address: _____
7. **Trình độ văn hóa/Education and Trainings** (Liệt kê bằng tốt nghiệp cao đẳng/đại học và các khóa học chuyên ngành khác của chuyên gia tư vấn, nêu tên trường học, loại bằng cấp và thời gian nhận bằng/Indicate college/university and other specialized education and trainings of expert, giving names of institutions, degrees obtained): _____
8. **Thành viên hiệp hội chuyên môn/Membership in Professional Associations:** _____
9. **Lĩnh vực chuyên môn/Areas of expertise:** (Liệt kê đầy đủ nhất các lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ của tư vấn/List out as much as possible your professional expertise)
10. **Kinh nghiệm làm việc với FAUNA & FLORA (nếu có)/Previous working experience with FAUNA & FLORA, if any** (Liệt kê các nhiệm vụ tư vấn đã từng đảm nhận tại FAUNA & FLORA/List out assignments which expert has worked with FAUNA & FLORA):

Từ (năm)/From (Year): _____ Đến (năm)/To (Year): _____
Tên Dự án và địa điểm triển khai Dự án/Project name and location: _____
Vị trí đảm nhận và các nhiệm vụ được phân công Positions held/main assignment : _____
Đồng nghiệp/cấp trên đã từng là cộng sự/Focal point that you worked with: _____
11. **Kinh nghiệm làm việc với các Tổ chức phi chính phủ, các tổ chức quốc tế song phương và đa phương (nếu có)/Previous working experience with INGOs, bi-lateral of multi-lateral international organizations, if any** (Liệt kê danh sách các tổ chức mà tư vấn đã từng làm việc/List out name of the organizations you have worked with)
12. **Minh chứng của Sự phù hợp với nhiệm vụ/Relevant Professional Record**
(Tham chiếu tới những Công việc/Nhiệm vụ trước đây mô tả tốt nhất năng lực thực hiện nhiệm vụ được giao/Describe work undertaken that best illustrates capability and experience to handle the Tasks Assigned)
Từ (năm)/From (Year): _____ Đến (năm)/To (Year): _____
Đơn vị sử dụng lao động/Employer: _____
Vị trí đảm nhiệm/Positions held: _____
13. Các nghiên cứu liên quan và các bài đã đăng: Relevant Researches, Publications

(Liệt kê và mô tả các nghiên cứu và bài đăng mô tả tốt nhất năng lực và kinh nghiệm để đảm nhận nhiệm vụ được giao/List and Describe researches and publications that best illustrates capability and experience to handle the Tasks Assigned)

Cam đoan/Certification:

Tôi, ký tên dưới đây, cam đoan là bản CV này mô tả chính xác bản thân tôi, năng lực và kinh nghiệm của tôi. Tôi nhận thức được rằng mọi lời khai không chính xác ở đây đều có thể dẫn đến việc tôi bị Bên mời thầu loại hoặc sa thải./I, the undersigned, certify that to the best of my knowledge and belief, this CV correctly describes my qualifications, and my experience. I understand that any misstatement or misrepresentation described herein may lead to my disqualification or dismissal by the Purchaser.

Tên tư vấn/Name of Expert

Chữ ký/Signature

Ngày/tháng/năm /Date: